

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống
mua bán người giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Phòng, chống mua bán người ngày 29/3/2011;

*Căn cứ Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 09/02/2021 của Thủ tướng
Chính phủ về phê duyệt Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn
2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại tờ trình số 107/TTr-CAT-
PV01 ngày 07/4/2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình phòng, chống mua bán người) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Cục V01, C02-BCA (để báo cáo);
- TTr Tỉnh uỷ, TTr HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, PCNC.

(4)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Tuấn



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người
giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu, yêu cầu chung

a) Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, toàn dân; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong phòng, chống mua bán người. Thực hiện có hiệu quả Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021-2025, xác định phòng, chống mua bán người là một trong những nhiệm vụ trọng tâm.

b) Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân; kịp thời làm rõ và khắc phục những nguyên nhân, điều kiện làm nảy sinh tội phạm, giảm nguy cơ mua bán người; hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về phòng, chống mua bán người; thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

2. Mục tiêu, yêu cầu cụ thể

a) Đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức cho cá nhân, gia đình và cộng đồng về công tác phòng, chống mua bán người ưu tiên các nhóm nguy cơ cao, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực biển, đảo. Các cơ quan báo chí và hệ thống Đài Truyền thanh các cấp từ tỉnh đến xã xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục hàng tháng và tăng cường thời lượng phát sóng, đưa tin bài tuyên truyền về phòng, chống mua bán người trên các phương tiện thông tin đại chúng phù hợp với từng đối tượng, giới tính, độ tuổi, nghề nghiệp, trình độ dân trí, đặc điểm của từng vùng, miền, địa phương. Thường xuyên cập nhật các hình thức, thủ đoạn và mục đích của tội phạm mua bán người trên các trang mạng và mạng xã hội có nhiều người theo dõi, truy cập.

b) Bảo đảm 100% tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố liên quan đến mua bán người được tiếp nhận, phân loại; tỷ lệ giải quyết đạt trên 90%. Các vụ việc có dấu hiệu tội phạm mua bán người phải được thụ lý điều tra, xác minh, khi có đủ căn cứ phải khởi tố vụ án hình sự để điều tra theo đúng quy định của pháp luật. Công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm mua bán người bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm. Tỷ lệ điều tra, khám phá các vụ án mua bán người đạt trên 90% tổng số án khởi

tố. 95% số vụ án mua bán người hàng năm được giải quyết và truy tố. 90% số vụ án mua bán người hàng năm được giải quyết, xét xử.

c) Bảo đảm nạn nhân được tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật và đảm bảo nguyên tắc lấy nạn nhân làm trung tâm. Xây dựng, củng cố, từng bước nâng cấp, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các cơ sở hỗ trợ nạn nhân. Tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ làm công tác tiếp nhận, xác minh, xác định, hỗ trợ nạn nhân các cấp.

d) Tiến hành rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người, kết hợp kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thi hành pháp luật phòng, chống mua bán người ở cơ sở để đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống mua bán người, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất phù hợp với thực tiễn công tác phòng, chống mua bán người.

đ) Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp liên ngành, hợp tác quốc tế trong tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân và trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử vụ án mua bán người. Các điều ước quốc tế, hiệp định song phương, đa phương, các thỏa thuận hợp tác về phòng, chống mua bán người mà Việt Nam là thành viên được triển khai thực hiện có hiệu quả, định kỳ sơ kết, tổng kết.

e) Duy trì cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin về nạn nhân và đối tượng phạm tội mua bán người. Thực hiện trao đổi thông tin đối ngoại liên quan đến công tác phòng, chống mua bán người theo quy định của pháp luật.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Truyền thông về phòng, chống mua bán người

a) Các cơ quan báo chí xây dựng, duy trì hoạt động các chuyên trang, chuyên mục, chương trình phát thanh, truyền hình tuyên truyền về phòng, chống mua bán người, trong đó, tập trung tuyên truyền về các phương thức, thủ đoạn mới, địa bàn trọng điểm của tội phạm này, những đối tượng có nguy cơ cao trở thành nạn nhân, quyền lợi mà nạn nhân được hỗ trợ và đường dây nóng tiếp nhận thông tin về nạn nhân và vụ việc.

b) Chú trọng công tác truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng và mạng xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, phù hợp với từng đối tượng, giới tính, độ tuổi, nghề nghiệp, trình độ dân trí, đặc điểm của từng vùng, miền, địa phương; lồng ghép các thông tin về quyền của nạn nhân, các hoạt động hỗ trợ, tư vấn, tiếp nhận thông tin dành cho nạn nhân vào các thông điệp, tin bài, chuyên mục và tài liệu truyền thông về phòng, chống mua bán người.

c) Huy động sự tham gia của các doanh nghiệp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, các nhà mạng trong các hoạt động truyền thông về phòng, chống mua bán người.

d) Tổ chức triển khai có hiệu quả các hoạt động truyền thông thay đổi hành vi tại cộng đồng, đổi mới hình thức tuyên truyền phù hợp với đặc điểm của từng nhóm nạn nhân, nhóm có nguy cơ trở thành nạn nhân cũng như đặc điểm của từng vùng miền. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người 30/7” phù hợp với thông điệp của Liên hợp quốc và tình hình thực tiễn của địa phương.

đ) Lồng ghép và truyền tải các thông điệp phòng, chống mua bán người vào các chương trình giáo dục công dân, giáo dục ngoại khóa của các cấp học.

c) Xây dựng, nhân rộng các mô hình truyền thông tại cộng đồng hoạt động có hiệu quả; tổ chức thu thập, nắm bắt kịp thời thông tin, dấu hiệu có liên quan đến mua bán người tại cộng đồng dân cư.

2. Đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người

a) Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa; chủ động nắm chắc tình hình, tập trung điều tra, thu thập, kịp thời bổ sung, điều chỉnh thông tin về địa bàn trọng điểm, các đường dây, tổ chức, cá nhân có biểu hiện nghi vấn hoạt động mua bán người nhằm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, phòng ngừa tái phạm liên quan đến tội phạm mua bán người và các loại tội phạm có liên quan.

b) Tiếp nhận, xác minh, xử lý kịp thời các nguồn tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố về tội phạm mua bán người của công dân và các cơ quan, tổ chức nhằm phát hiện, kịp thời ngăn chặn, bắt giữ, khởi tố điều tra vụ, việc có dấu hiệu tội phạm mua bán người và xử lý theo quy định của pháp luật. Điều tra, khám phá vụ án, đường dây tội phạm mua bán người, truy bắt đối tượng phạm tội; thực hiện các biện pháp giải cứu, tiếp nhận, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân theo quy định của pháp luật; mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người và các loại tội phạm có liên quan theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo 138/CP Chính phủ.

c) Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát và quản lý xuất nhập cảnh, ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động xuất, nhập cảnh trái phép, di cư tự do. Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, quản lý xã hội trên các lĩnh vực như: cư trú; hộ tịch; hoạt động du lịch; du học; xuất khẩu lao động; cho, nhận con nuôi; kết hôn với người nước ngoài; hiến, tặng mô, tạng; cảng biển... và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện khác để phòng ngừa, kịp thời phát hiện, đấu tranh với các đường dây, tổ chức, các nhân có biểu hiện nghi vấn hoạt động mua bán người.

3. Truy tố và xét xử tội phạm mua bán người

a) Thực hành quyền công tố và kiểm sát việc giải quyết các vụ việc mua bán người, bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

b) Xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án mua bán người.

c) Lựa chọn, xác định các vụ án trọng điểm, tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng xét xử, tuyên truyền giáo dục pháp luật cho nhân dân.

4. Tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu và bảo vệ nạn nhân

a) Thực hiện tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu nạn nhân theo nguyên tắc lấy nạn nhân làm trung tâm; thực hiện hỗ trợ thiết yếu ban đầu theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ bí mật thông tin, an toàn cho nạn nhân và người thân thích của họ theo quy định của pháp luật.

5. Hỗ trợ nạn nhân bị mua bán

a) Tiếp nhận, triển khai thực hiện quy trình chuẩn về hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng; quy trình chuyên tuyến hỗ trợ nạn nhân và người nghi là nạn nhân bị mua bán; nghiên cứu xây dựng quy chế phối hợp liên ngành, liên cấp về tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân và cung cấp kết nối dịch vụ tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân và người nghi là nạn nhân bị mua bán.

b) Củng cố, phát triển, cải thiện chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, bảo đảm tính sẵn có, dễ tiếp cận; đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, triển khai thực hiện tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ hỗ trợ nạn nhân; xây dựng và nhân rộng các mô hình hay, hiệu quả về hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng.

c) Lồng ghép nội dung phòng, chống mua bán người vào các chương trình phòng, chống tội phạm, phòng, chống tệ nạn xã hội, giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em và các chương trình phát triển kinh tế xã hội khác.

6. Hoàn thiện chính sách, pháp luật và theo dõi thi hành chính sách, pháp luật liên quan đến phòng, chống mua bán người

a) Tổ chức sơ kết, tổng kết toàn diện thực tiễn thi hành Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011, trên cơ sở kết quả tổng kết, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống mua bán người.

b) Tiến hành rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người, kết hợp kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thi hành pháp luật phòng, chống mua bán người ở cơ sở để đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện quy định pháp luật về phòng, chống mua bán người phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và thực tiễn công tác phòng, chống mua bán người.

c) Xây dựng kế hoạch triển khai và theo dõi thi hành pháp luật về phòng chống mua bán người, các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan.

7. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành và hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người

a) Phối hợp chặt chẽ, duy trì cơ chế báo cáo, chia sẻ thông tin giữa các sở, ngành có liên quan và địa phương trong tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân; điều tra, truy tố, xét xử vụ án mua bán người.

b) Tăng cường hợp tác, trao đổi thông tin vụ việc mua bán người, giải cứu, hồi hương nạn nhân, chia sẻ kinh nghiệm và đào tạo nâng cao năng lực

phòng, chống mua bán người; thực hiện các dự án hợp tác về phòng, chống mua bán người với các nước, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ và cá nhân người nước ngoài phù hợp với chính sách pháp luật theo chỉ đạo của Bộ Công an.

c) Triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ đạo của Ban chỉ đạo 138/CP của Chính phủ về thực hiện nội dung các Hiệp định, Điều ước quốc tế, Biên bản ghi nhớ, Công ước ASEAN về hợp tác phòng, chống mua bán người và các điều ước quốc tế khác có liên quan mà Việt Nam là thành viên; định kỳ sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện. Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ký kết, gia nhập các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, cam kết quốc tế phù hợp với thực tiễn thi hành.

d) Tham gia các hội nghị, hội thảo, diễn đàn về phòng, chống mua bán người; Tham gia các đoàn trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm trong lĩnh vực phòng, chống mua bán người theo kế hoạch của Ban chỉ đạo 138/CP Chính phủ, Bộ Công an.

đ) Huy động nguồn lực từ các cơ quan, tổ chức xã hội, doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ và các cá nhân cho công tác phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân.

8. Xây dựng dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người

a) Các sở, ngành chức năng phối hợp chặt chẽ, thường xuyên trong cập nhật các thông tin, số liệu về tình hình, kết quả công tác phòng, chống mua bán người và dữ liệu khác có liên quan.

b) Hàng năm và từng giai đoạn, tiến hành đánh giá, phân tích dữ liệu thống kê, phục vụ báo cáo, lập kế hoạch triển khai thực hiện các hoạt động liên quan đến công tác phòng, chống mua bán người.

9. Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác liên quan đến phòng, chống mua bán người

a) Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, cử cán bộ trực tiếp làm các công tác liên quan đến phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng trong công tác phòng, chống mua bán người do các Bộ, ngành trung ương tổ chức.

b) Tăng cường chia sẻ kinh nghiệm giữa các cán bộ làm công tác tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân; điều tra, truy tố, xét xử vụ án mua bán người của các sở, ngành và địa phương.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công an tỉnh

a) Thường trực giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo 138 tỉnh ban hành kế hoạch chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đôn đốc nhằm đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

b) Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng, sử dụng đồng bộ các biện pháp công tác, chủ động nắm chắc tình hình, triển khai các kế hoạch, phương án đấu tranh, ngăn chặn hoạt động tội phạm mua bán người và các tội phạm có liên quan tại khu vực nội địa. Mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người và các loại tội phạm khác có liên quan.

c) Chủ trì thực hiện công tác tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu và bảo vệ nạn nhân; tổ chức sơ kết, tổng kết toàn diện thực tiễn thi hành Luật Phòng, chống mua bán người năm 2011 (*thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Công an*), trên cơ sở tổng kết, đề xuất các cấp có thẩm quyền các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống mua bán người, trong đó có việc hoàn thiện pháp luật về phòng, chống mua bán người.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan báo chí, truyền thông triển khai các hoạt động phòng ngừa xã hội; thực hiện hiệu quả phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng, chống tội phạm, phòng, chống tệ nạn xã hội; thông báo phương thức, thủ đoạn của tội phạm và chính sách, pháp luật mới về công tác phòng, chống mua bán người trên các phương tiện thông tin đại chúng và Công thông tin điện tử của Công an tỉnh; Cập nhật, khai thác dữ liệu đăng nhập vào phần mềm "*Quản lý công tác phòng, chống mua bán người*".

đ) Tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả các Hiệp định, Điều ước quốc tế, Biên bản ghi nhớ, Công ước ASEAN về hợp tác phòng, chống mua bán người và các điều ước quốc tế khác có liên quan mà Việt Nam là thành viên; định kỳ sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện.

e) Đề xuất khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người.

2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Tăng cường các biện pháp nghiệp vụ nắm tình hình, chỉ đạo các đơn vị, lực lượng chức năng tiến hành các hoạt động phòng, chống tội phạm mua bán người ở khu vực biên giới biển theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

b) Tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương tuyên truyền pháp luật về phòng, chống mua bán người đối với nhân dân tại khu vực đóng quân, khu vực biên giới biển nhằm nâng cao ý thức cảnh giác cho nhân dân; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, quản lý chặt chẽ về an ninh, trật tự khu vực biên giới biển và trên biển để chủ động phát hiện, ngăn chặn hoạt động của tội phạm mua bán người và hoạt động đưa người di cư trái phép để lừa bán sang nước ngoài.

c) Phối hợp cung cấp các thông tin để phục vụ cập nhật dữ liệu vào phần mềm "*Quản lý công tác phòng, chống mua bán người*".

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Sơ kết, tổng kết việc thi hành các quy định của pháp luật về công tác hỗ trợ nạn nhân (*thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*), trên cơ sở kết quả tổng kết, đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện các quy định pháp luật về hỗ trợ nạn nhân.

b) Chủ trì thực hiện công tác tiếp nhận, hỗ trợ và tổ chức các hoạt động tái hòa nhập cộng đồng nạn nhân bị mua bán trở về một cách hiệu quả; xây dựng, củng cố, phát triển, cải thiện chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán thuộc trách nhiệm quản lý; xây dựng và nhân rộng các mô hình hay, hiệu quả về hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng; tuyên truyền, tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ người làm công tác hỗ trợ nạn nhân; kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân.

c) Thực hiện có hiệu quả cơ chế chuyển tuyến, hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng theo hướng bình đẳng giới; tập huấn kỹ năng quản lý ca (*quản lý từng trường hợp nạn nhân bị mua bán, từ khi được tiếp nhận cho đến khi tái hòa nhập cộng đồng thành công*) trong công tác hỗ trợ nạn nhân cho cán bộ cơ sở; tuyên truyền rộng rãi Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em, trong đó có nội dung tư vấn, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, **với số máy 111**.

d) Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động môi giới, tổ chức đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, xử lý nghiêm các sai phạm; công khai các tổ chức, doanh nghiệp được phép tổ chức đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và các loại phí người lao động phải trả.

đ) Lồng ghép nội dung phòng, chống mua bán người vào các chương trình giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, phòng, chống tệ nạn xã hội, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em.

e) Phối hợp cung cấp các thông tin để phục vụ cập nhật vào phần mềm "*Quản lý công tác phòng, chống mua bán người*".

4. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Trực tiếp thực hiện và phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo đưa nội dung tuyên truyền phòng, chống mua bán người vào định hướng tuyên truyền hàng tháng tại hội nghị giao ban báo chí.

b) Phối hợp, định hướng các cơ quan báo chí xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục và tăng cường thời lượng phát sóng, đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thiết chế cơ sở, nhất là hàng năm tập trung các hoạt động hưởng ứng: "*Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người 30/7*"; phối hợp với cơ quan chức năng thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông đến địa bàn dân cư, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học.

c) Chỉ đạo các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông và Internet truyền tải các thông điệp, thông tin về phòng, chống mua bán người bằng nhiều hình thức khác nhau; phối hợp kiểm soát chặt chẽ, ngăn chặn hoạt động mua bán người trái phép trên mạng Internet; tổ chức các hoạt động tuyên truyền về phòng, chống mua bán người trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Sở Ngoại vụ

a) Phối hợp với các cơ quan chức năng tiếp tục thực hiện các nội dung có liên quan trong quá trình điều tra các vụ án, triệt phá các đường dây mua bán

người, phát hiện, giải cứu, hồi hương nạn nhân bị mua bán, liên quan đến hai nước.

b) Phối hợp cung cấp các thông tin để phục vụ cập nhật vào phần mềm “*Quản lý công tác phòng, chống mua bán người*”.

6. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các ngành, địa phương tiếp tục triển khai phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tội phạm mua bán người và bảo vệ nạn nhân, các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành nhằm nâng cao nhận thức cho các cấp, ngành và người dân chủ động phòng ngừa, tích cực tham gia phòng, chống tội phạm mua bán người; đổi mới hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật phù hợp với từng địa phương, đối tượng tuyên truyền.

b) Tăng cường thực hiện việc trợ giúp pháp lý, cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho nạn nhân của hành vi mua bán người có khó khăn về tài chính theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý. Trong công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý đối với nạn nhân bị mua bán, cần bố trí đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý cho nạn nhân được trang bị đồng bộ các kỹ năng chuyên sâu về tư vấn, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng cho các nạn nhân.

c) Quản lý chặt chẽ, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm trong hoạt động kết hôn, cho nhận con nuôi nhằm tránh việc lợi dụng các hoạt động này để mua bán người.

7. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Lồng ghép phổ biến pháp luật và tuyên truyền về phòng, chống mua bán người vào các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao kết hợp với xây dựng đời sống văn hóa ở cơ quan, tổ chức, đơn vị, trường học, các khu dân cư.

b) Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao, nhằm phòng, chống việc lợi dụng các hoạt động này để mua bán người.

c) Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình nhằm phòng ngừa, đấu tranh, tố giác tội phạm mua bán người.

8. Sở Du Lịch

a) Tăng cường quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra hoạt động du lịch, hoạt động của các cơ sở lưu trú du lịch, các cơ sở dịch vụ du lịch nhằm tránh lợi dụng các hoạt động này để mua bán người.

b) Tổ chức, hướng dẫn việc tuyên truyền về phòng, chống mua bán người trong hoạt động kinh doanh du lịch.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức phòng, chống mua bán người lồng ghép trong các hoạt động học tập ngoại khóa phù hợp với yêu cầu của từng cấp học, ngành học, giáo dục về phòng, chống mua bán người cho học sinh, sinh viên, học viên.

b) Chỉ đạo nhà trường và các cơ sở giáo dục khác thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thực hiện quản lý chặt chẽ việc học tập và hoạt động của học sinh, sinh viên, học viên; tạo điều kiện thuận lợi để học sinh, sinh viên, học viên là nạn nhân của mua bán người được học văn hóa, học nghề, hòa nhập cộng đồng; phối hợp với gia đình, cơ quan, tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống mua bán người.

c) Tăng cường công tác quản lý, giám sát, kiểm tra, thanh tra các tổ chức, cá nhân hoạt động tư vấn du học, đưa người đi học tập ở nước ngoài, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm các vi phạm.

10. Sở Y tế

Chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở y tế thực hiện việc phối hợp với Cơ sở bảo trợ xã hội và Cơ sở hỗ trợ nạn nhân trong hỗ trợ y tế cho nạn nhân bị mua bán.

11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp phòng, chống mua bán người trong lĩnh vực đánh bắt, khai thác thủy sản; phối hợp với các cơ quan có liên quan phòng chống sử dụng lao động cưỡng bức trong các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý.

12. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các Sở, ngành chức năng thống nhất xác định và bố trí kinh phí thực hiện Chương trình trong dự toán chi thường xuyên của các Sở, ngành và địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

a) Tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân, cán bộ, hội viên, đoàn viên, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo tham gia phòng, chống tội phạm mua bán người; tuyên truyền thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

b) Tăng cường công tác tham mưu cho cấp ủy, tích cực trong phối hợp với chính quyền chỉ đạo và thực hiện công tác phòng, chống mua bán người. Tạo điều kiện cho nạn nhân bị mua bán được tham gia các chương trình, chính sách hỗ trợ vay vốn, đào tạo nghề, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng.

c) Giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống mua bán người; vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân tố giác, đấu tranh, lên án đối với tội phạm mua bán người; phối hợp tổ chức hiệu quả diễn đàn “Quần chúng nhân dân lên án, tố giác tội phạm” tại các địa bàn trọng điểm.

14. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

a) Chủ trì thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền về phòng, chống mua bán người tại cộng đồng, trong đó chú trọng tổ chức triển khai các hoạt động “Chiến lược truyền thông thay đổi hành vi tại cộng đồng”, đổi mới hình thức tuyên truyền.

b) Xây dựng, nhân rộng các mô hình truyền thông, mô hình hỗ trợ nạn nhân có hiệu quả về mua bán người; cung cấp thông tin và kết nối nạn nhân với các dịch vụ hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng; tạo điều kiện để nạn nhân bị mua bán được tham gia các chương trình hỗ trợ vay vốn của Hội phụ nữ các cấp.

c) Nâng cao kỹ năng tuyên truyền về phòng, chống mua bán người cho mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên tại địa phương.

15. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Tòa án nhân dân tỉnh

Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh trong điều tra, truy tố, xét xử vụ án mua bán người đảm bảo không để lọt tội phạm và không làm oan người vô tội; lựa chọn các vụ án trọng điểm để tổ chức xét xử lưu động nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, phòng ngừa chung; tổ chức tốt biện pháp bảo vệ nạn nhân, đặc biệt là trẻ em trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tội phạm mua bán người.

16. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Quan tâm đầu tư các chương trình kinh tế - xã hội nhằm không ngừng nâng cao và cải thiện thu nhập, mức sống, nâng cao trình độ văn hóa, nhận thức của đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng nông thôn, vùng kinh tế khó khăn. Kết hợp với chương trình giảm nghèo (vay vốn của Ngân hàng chính sách xã hội để làm kinh tế hoặc đi học, bảo hiểm y tế, hỗ trợ tiền điện...) giúp người dân phát triển kinh tế, cải thiện cuộc sống để nâng cao khả năng tự phòng ngừa bị mua bán.

- Quan tâm, bố trí ngân sách phù hợp dành cho công tác phòng, chống mua bán người, đặc biệt là công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về địa phương; ban hành kế hoạch về công tác phòng, chống mua bán người. Lồng ghép nội dung phòng, chống mua bán người trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tại địa phương; tăng cường giám sát về việc thực hiện pháp luật về phòng, chống mua bán người, bảo đảm cho pháp luật được thực hiện nghiêm chỉnh, thống nhất.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự để phòng, chống mua bán người. Quan tâm đến công tác tiếp nhận nạn nhân và thực hiện hỗ trợ kịp thời cho nạn nhân bị mua bán khi trở về địa phương, tạo điều kiện thuận lợi để nạn nhân sớm tái hòa nhập cộng đồng.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống mua bán người tại địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình, Kế hoạch này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các Sở, ban, ngành, địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành thành viên Ban chỉ đạo 138 tỉnh và Ban chỉ đạo 138 các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm

2030. Đồng thời, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ 06 tháng, 01 năm và đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện Chương trình gửi về Ban Chỉ đạo 138 tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo 138 Chính phủ, Bộ Công an.

2. Giao Công an tỉnh (*Thường trực Ban chỉ đạo 138 tỉnh*) có trách nhiệm giúp UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo 138 tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch này. Định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo 138 Chính phủ, Bộ Công an theo quy định./.
